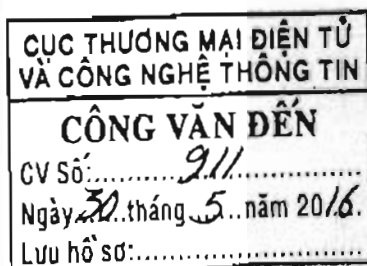


Số: 1402 /QĐ-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2016



## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử  
tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11 tháng 05 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 07/2015/QĐ-TTg ngày 02 tháng 03 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý website thương mại điện tử;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 792/TTr-SCT ngày 06 tháng 5 năm 2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục TMĐT và CNTT – BCT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: KTN, VT.

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng

## KẾ HOẠCH

### Phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1402 /QĐ-UBND ngày 24 / 5 /2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

## I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

Trong giai đoạn 2011 - 2015, môi trường pháp lý liên quan tới thương mại điện tử (TMĐT) tiếp tục được hoàn thiện, nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới TMĐT được ban hành theo hướng quy định rõ nghĩa vụ của các doanh nghiệp, đồng thời tăng cường vai trò quản lý của các cơ quan nhà nước từ Trung ương tới địa phương, góp phần hoàn thiện môi trường pháp lý cho sự phát triển thương mại điện tử.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền phổ biến về TMĐT ngày càng sâu rộng trong xã hội, đã giúp người tiêu dùng và doanh nghiệp có cái nhìn khách quan hơn về TMĐT: Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn (05 lớp tập huấn) phổ biến các kỹ năng TMĐT cho đội ngũ cán bộ quản lý tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thông qua Đài PT-TH An Giang, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng thông tin thành phần tại các sở, ban, ngành và địa phương,... đã kịp thời thông tin tuyên truyền pháp luật về công nghệ thông tin (CNTT) và TMĐT và các lợi ích của TMĐT đến với người dân, đưa ra những thông tin hướng dẫn người dân tự bảo vệ mình khi thực hiện các giao dịch trên mạng (Đến nay, đã có 20/20 sở, ban, ngành và 11/11 huyện, thị, thành đã có Cổng thông tin thành phần, nhằm phổ biến các cơ chế, chính sách, tình hình hoạt động và cung cấp các dịch vụ công đến người dân và doanh nghiệp).

Song song với các hoạt động tập huấn, tuyên truyền, tỉnh cũng đã có những hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tiếp cận gần hơn với TMĐT: Thông qua đề án “Xây dựng website và hệ thống thông tin cho các cơ sở công nghiệp nông thôn” và Chương trình “Mỗi doanh nghiệp một website”, từ năm 2011 đến năm 2015, đã hỗ trợ cho 25 doanh nghiệp/CSSX trên địa bàn tỉnh xây dựng website TMĐT nhằm giúp doanh nghiệp/CSSX từng bước tiếp cận và ứng dụng TMĐT vào trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; Phối hợp với Cục TMĐT và CNTT hỗ trợ thí điểm một số doanh nghiệp sản xuất tham gia vào hệ thống phân phối hàng Việt trực tuyến của Bộ Công Thương (VnCharm.com) với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp bán sản phẩm Việt chất lượng đến tận tay người tiêu dùng, đồng thời quảng bá cho hình ảnh và sản phẩm của doanh nghiệp thông qua các kênh truyền thông của chương trình.

Với sự đầu tư mạnh mẽ về CNTT trong các cơ quan nhà nước đã góp phần nâng cao năng lực quản lý CNTT và TMĐT của cán bộ quản lý nhà nước tại địa phương, cụ thể:

- Các sở, ngành và UBND các huyện, thị, thành đã tiếp tục thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đến người dân và doanh nghiệp. Đến nay, hầu hết các dịch vụ về thủ tục hành chính một cửa mức độ 1 và 2 đã được triển khai trên mạng và có 118 dịch vụ công mức độ 3 được triển khai trên toàn tỉnh.

- Cùng với đó là việc triển khai khoảng 90 dịch vụ công mức độ 4 (kết hợp trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính) trên toàn tỉnh đã giúp doanh nghiệp, người dân thuận tiện hơn khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Việc áp dụng thương mại điện tử trong hoạt động kinh doanh là một xu thế tất yếu của thời đại và nước ta trong quá trình hội nhập cũng không nằm ngoài xu hướng phát triển chung đó. Theo báo cáo chỉ số TMĐT của Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam, năm 2015 An Giang xếp hạng 41/63 tỉnh thành (tăng 01 bậc so với năm 2014).

Tuy việc ứng dụng TMĐT để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các doanh nghiệp của tỉnh đã có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, do các website TMĐT của các doanh nghiệp còn mang tính hình thức và chưa thực sự phát huy hết vai trò quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp, chi phí đầu tư và vận hành website khá cao đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là cơ sở sản xuất và làng nghề của tỉnh.

Bên cạnh đó, người tiêu dùng đã quen với việc đến các cửa hàng để mua sắm trực tiếp nên vẫn chưa thể chuyển hoàn toàn sang việc mua sắm trực tuyến, hơn nữa phần lớn vẫn chưa tin vào môi trường internet khi có rất nhiều trường hợp lừa đảo, bán hàng không đúng cam kết, hàng kém chất lượng. Vì vậy, dù nhu cầu tìm kiếm sản phẩm trên internet của người tiêu dùng là rất cao nhưng phần lớn chỉ coi đó là phương tiện để tham khảo sản phẩm. Ngoài ra, yếu tố hạ tầng kỹ thuật, vấn đề bảo mật thông tin cá nhân và chất lượng của dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa khi mua sắm trực tuyến chưa thật sự linh hoạt vẫn là một mối lo lớn đối với người tiêu dùng.

Nhằm tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung sau:

## **II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

### **1. Mục đích, yêu cầu:**

#### **a) Mục đích:**

Triển khai các giải pháp và hoạt động hỗ trợ phát triển TMĐT của tỉnh An Giang, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, làng nghề, phù hợp với tiến trình hội nhập quốc tế.

### **b) Yêu cầu:**

- Thực hiện tập huấn, tuyên truyền, trang bị kiến thức, kỹ năng, hiểu biết về những lợi ích của TMĐT và cập nhật, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về TMĐT cho người dân và các doanh nghiệp, giúp người dân và doanh nghiệp nắm rõ và ứng dụng TMĐT vào các hoạt động mua bán, kinh doanh,...

- Xây dựng và duy trì website TMĐT của doanh nghiệp/CSSX/Làng nghề và sàn giao dịch TMĐT tỉnh An Giang nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu, sản phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Mở rộng và nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Áp dụng phổ biến chứng thực chữ ký số để đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch TMĐT.

- Khuyến khích phát triển TMĐT xuyên biên giới, gắn TMĐT với các hoạt động xuất nhập khẩu.

- 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại có lắp đặt thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp có website thực hiện cập nhật định kỳ thông tin và quảng bá sản phẩm của mình.

### **2. Nội dung thực hiện:**

#### **a) Kiến nghị điều chỉnh chính sách, pháp luật về thương mại điện tử:**

Trong quá trình triển khai các văn bản, chính sách pháp luật về TMĐT, thường xuyên rà soát các chính sách, pháp luật về TMĐT không còn phù hợp, chồng chéo, gây khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời kiến nghị, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền xem xét nhằm kịp thời bổ sung, hoàn thiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về thương mại điện tử tạo điều kiện cho sự phát triển của thương mại điện tử, theo kịp với các bước tiến của công nghệ trong lĩnh vực này.

#### **b) Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử:**

- Nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách về TMĐT trên địa bàn tỉnh, đáp ứng được công tác quản lý nhà nước về TMĐT thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn và tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo,... về thương mại điện tử do các bộ, ngành trung ương và các đơn vị chuyên trách về thương mại điện tử tổ chức.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về TMĐT (thanh tra, quản lý thị trường, phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng huyện, thị, thành) thông qua việc thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng TMĐT.

- Phối hợp với Bộ Công Thương và Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các sự kiện, giải thưởng quốc gia nhằm thúc đẩy phát triển TMĐT.



- Định kỳ thực hiện các hoạt động điều tra, thống kê về TMĐT, phục vụ thiết thực công tác quản lý điều hành và hỗ trợ Bộ Công Thương xây dựng các chính sách về TMĐT.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, định kỳ hoặc đột xuất đối với hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh xử lý vi phạm pháp luật về thương mại điện tử.

**c) Hỗ trợ người dân và doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử:**

*\* Tuyên truyền, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về thương mại điện tử:*

- Phối hợp với các đơn vị, tổ chức chuyên môn tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức của cộng đồng về TMĐT thông qua: các lớp tập huấn, báo, đài PT-TH, cổng thông tin điện tử của tỉnh, và các hình thức khác; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các sự kiện nhằm khuyến khích người dân và doanh nghiệp tham gia các hoạt động liên quan đến thương mại điện tử.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho doanh nghiệp về thương mại điện tử theo các chủ đề chuyên sâu, phù hợp với tình hình của tỉnh và lĩnh vực kinh doanh.

*\* Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước phục vụ doanh nghiệp:*

- Thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin cần thiết đến doanh nghiệp: thủ tục hành chính, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng,... trên cổng thông tin điện tử, tại bộ phận một cửa từ cấp xã, huyện đến tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến, củng cố dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, mức độ 2; tăng cường, bổ sung dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, kết hợp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính bằng dịch vụ bưu chính (mức độ 4).

- Mở rộng nhiều bộ phận một cửa ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính bằng dịch vụ bưu chính.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan tới lĩnh vực ngành Công Thương.

*\* Phát triển và ứng dụng các công nghệ mới trong thương mại điện tử:*

- Khuyến khích và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới trong ứng dụng TMĐT.

- Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ phục vụ việc đảm bảo an toàn, an ninh cho hoạt động TMĐT.

*\* Ứng dụng thương mại điện tử trong hội nhập và hợp tác quốc tế:*

- Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu ứng dụng TMĐT trong kinh doanh nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng thị trường xuất khẩu.

**\* Các hoạt động hỗ trợ khác:**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề trên địa bàn tỉnh xây dựng và duy trì các website TMĐT (theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp) nhằm giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề ứng dụng TMĐT trong hoạt động kinh doanh, mở rộng thị trường,...

- Xây dựng và duy trì sàn giao dịch TMĐT tỉnh An Giang nhằm tạo cầu nối giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng, giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, giúp thúc đẩy sự phát triển của TMĐT và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp từng bước tiếp cận và ứng dụng TMĐT trong kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ không có đủ năng lực và điều kiện về tài chính trong việc vận hành và duy trì website.

**3. Kinh phí thực hiện:**

- Nguồn kinh phí thực hiện chương trình cho giai đoạn 2016 - 2020 được thực hiện từ các nguồn: nguồn ngân sách tỉnh; tranh thủ nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương; nguồn đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp tham gia chương trình; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;...

- Nguyên tắc và quản lý kinh phí thực hiện chương trình từ ngân sách tỉnh:

+ Kinh phí thực hiện chương trình được giao trong dự toán hàng năm của Sở Công Thương.

+ Sở Công Thương có trách nhiệm huy động các nguồn vốn kết hợp với phân vốn ngân sách hỗ trợ để đảm bảo thực hiện chương trình.

+ Hàng năm, căn cứ các nội dung hoạt động của Chương trình, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của Sở Công Thương, gửi Sở Tài Chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Kinh phí triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020 từ nguồn ngân sách tỉnh và tranh thủ nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương là 1.794.200.000 đồng, trong đó:

+ Ngân sách tỉnh An Giang: 1.279.200.000 đồng.

+ Tranh thủ nguồn hỗ trợ từ Ngân sách Trung ương là: 515.000.000 đồng.

*(Kèm theo nội dung và kinh phí chi tiết)*

**III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:**

Căn cứ vào Kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm do Sở Công Thương ban hành, định kỳ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tổng hợp tình hình hoạt động thương mại điện tử do mình quản lý và gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công Thương:**

- Chủ trì, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; triển khai thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm.

- Xây dựng và dự toán kinh phí thực hiện hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, hàng năm đối với hoạt động TMĐT trên địa bàn; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về TMĐT theo thẩm quyền.

- Chủ trì tổ chức điều tra, khảo sát tình hình ứng dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh An Giang, đề kịp thời có những giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, là đầu mối tổng hợp, yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố báo cáo công tác phối hợp quản lý và phát triển hoạt động thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

### **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Công Thương, Công an tỉnh hỗ trợ công tác an toàn thông tin trong thương mại điện tử; Phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử; đào tạo các kỹ năng cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, an toàn thông tin trong thương mại điện tử.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng viễn thông; củng cố mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước, phục vụ tốt cho phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ ứng cứu các sự cố an toàn thông tin trong ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan Nhà nước, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

### **3. Công an tỉnh:**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động thương mại điện tử, phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý các đối tượng lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để thực hiện tội phạm hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác.

#### **4. Sở Tài chính:**

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, cấp kinh phí hàng năm cho các đơn vị được giao nhiệm vụ để thực hiện các chương trình, đề án, dự án thuộc kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020.

#### **5. Kế hoạch và Đầu tư:**

- Thực hiện cấp đăng ký và quản lý doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.
- Cung cấp thông tin doanh nghiệp đăng ký hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục thực hiện cung cấp dịch công trực tuyến liên quan tới đầu tư, đăng ký doanh nghiệp và các dịch vụ công khác liên quan tới doanh nghiệp.

#### **6. Cục thuế tỉnh:**

- Tiếp tục triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử, khai thuế qua mạng internet...
- Tiếp tục thực hiện công khai thông tin liên quan trực tiếp để hỗ trợ người nộp thuế trong việc thực hiện chính sách pháp luật về thuế.

#### **7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh An Giang:**

Thực hiện và chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tỉnh An Giang hiện đại hóa hệ thống thanh toán và các dịch vụ ngân hàng đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu thanh toán trực tuyến của các tổ chức, cá nhân; Triển khai các hoạt động nhằm khuyến khích việc thực hiện các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

#### **8. Các Sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:**

- Phối hợp Sở Công Thương thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020. Lồng ghép việc triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020 vào kế hoạch hoạt động của đơn vị, cũng như kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ngoài kinh phí thực hiện trương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đề nghị Ủy ban nhân huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí kinh phí nhằm thực hiện tốt công tác phát triển thương mại điện tử tại địa phương./.

**KT. CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Nưng**



# DỰ TOÁN KINH PHÍ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 05 năm 2016 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
			NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW
1	2	3			4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG CỘNG: I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII	1.794.200	1.279.200	515.000	270.950	275.000	255.950	60.000	265.950	60.000	265.950	60.000	486.350	60.000
I	Tập huấn, tuyên truyền, nâng cao kiến thức về thương mại điện tử	713.000	413.000	300.000	82.600	60.000	82.600	60.000	82.600	60.000	82.600	60.000	82.600	60.000
1	Tuyên truyền về thương mại điện tử trên báo và đài PT-TH An Giang	120.000	120.000	-	24.000		24.000		24.000		24.000		24.000	
	Phóng sự tuyên truyền về thương mại điện tử trên đài PT-TH An Giang: 5.000.000 đồng/kỳ X 4 kỳ/năm	100.000	100.000	-	20.000		20.000		20.000		20.000		20.000	
	Tuyên truyền về thương mại điện tử trên báo An Giang: 1.000.000 đồng/kỳ X 4 kỳ/năm	20.000	20.000	-	4.000		4.000		4.000		4.000		4.000	
2	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về thương mại điện tử cho các doanh nghiệp tại các huyện trên địa bàn tỉnh	400.000	200.000	200.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
	Tổng chi phí tổ chức 02 lớp/02 huyện/năm	400.000	200.000	200.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
	Chi phí tổ chức 01 lớp	200.000	100.000	100.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
	Chi phí in và phát hành thư mời: 100 cái X 5.000 đồng/cái	2.000	2.000	-	400		400		400		400		400	



STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
			NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW
	Thuê hội trường: 4.000.000 đồng/ngày	20.000	20.000	-	4.000		4.000		4.000		4.000		4.000	
	Băng rôn: 1.000.000 đồng cái	5.000	5.000	-	1.000		1.000		1.000		1.000		1.000	
	In tài liệu tập huấn: 30.000 đồng/quyển X 100 quyển/100 HV	15.000	15.000	-	3.000		3.000		3.000		3.000		3.000	
	Hoa tươi để bàn và bục phát biểu: 04 bình X 150.000 đồng/bình	3.000	3.000	-	600		600		600		600		600	
	Thuê máy chiếu + màn chiếu + máy tính: 1.000.000 đồng/ ngày	5.000	5.000	-	1.000		1.000		1.000		1.000		1.000	
	Nước uống, bánh ngọt giữa giờ (100 người X 30.000 đ/ngày)	15.000	15.000	-	3.000		3.000		3.000		3.000		3.000	
	Chi hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không hưởng lương nhà nước: 50 người X 100.000đồng/người	25.000	25.000	-	5.000		5.000		5.000		5.000		5.000	
	Hợp đồng thuê xe đi huyện để tổ chức lớp: 2.000.000 đồng/huyện	10.000	10.000	-	2.000		2.000		2.000		2.000		2.000	
	Thủ lao và đi lại của báo cáo viên từ Hà Nội vào	100.000		100.000		20.000		20.000		20.000		20.000		20.000
	Tổ chức đào tạo chuyên sâu về thương mại điện tử cho các cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử, cán bộ quản lý thị trường; Phòng Kinh tế/Kinh tế-Hạ tầng huyện, thị, thành	143.000	43.000	100.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000
3	Chi phí tổ chức 01 lớp/năm	143.000	43.000	100.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000	8.600	20.000
	Băng rôn: 1.000.000 đồng cái	5.000	5.000	-	1.000		1.000		1.000		1.000		1.000	
	In tài liệu tập huấn: 30.000 đồng/quyển X 100 quyển/100 HV	15.000	15.000	-	3.000		3.000		3.000		3.000		3.000	

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
			NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW
	Hoa tươi để bán và bọc phát biểu: 04 bình X 150.000 đồng/bình	3.000	3.000	-	600		600		600		600		600	
	Thuê máy chiếu + màn chiếu + máy tính: 1.000.000 đồng/ ngày	5.000	5.000	-	1.000		1.000		1.000		1.000		1.000	
	Nước uống, bánh ngọt giữa giờ (100 người X 30.000 đ/ngày)	15.000	15.000	-	3.000		3.000		3.000		3.000		3.000	
	Thù lao và đi lại của báo cáo viên từ Hà Nội vào	100.000		100.000		20.000		20.000		20.000		20.000		20.000
4	Cử các cán bộ tham gia các khóa đào tạo về thương mại điện tử:	50.000	50.000	-	10.000		10.000		10.000		10.000		10.000	
II	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại	250.000	250.000	-	50.000		50.000		50.000		50.000		50.000	
III	Hỗ trợ doanh nghiệp/CSSX xây dựng website thương mại điện tử:	310.000	270.000	40.000	-	40.000	60.000	-	70.000	-	70.000	-	70.000	-
	Hỗ trợ doanh nghiệp/CSSX duy trì website thương mại điện tử: 2.000.000 đồng/DN/CSSX X số DN/CSSX/năm (năm 2017: 30 đơn vị; năm 2018: 35 đơn vị; năm 2019: 35 đơn vị; năm 2020: 35 đơn vị)	310.000	270.000	40.000	-	40.000	60.000		70.000		70.000		70.000	
IV	Sản giao dịch thương mại điện tử tỉnh An Giang	479.250	304.250	175.000	120.850	175.000	45.850	-	45.850	-	45.850	-	45.850	-
1	Xây dựng sản giao dịch thương mại điện tử tỉnh An Giang	250.000	75.000	175.000	75.000	175.000								
2	Duy trì và vận hành sản giao dịch thương mại điện tử tỉnh An Giang	229.250	229.250		45.850		45.850		45.850		45.850		45.850	
2.1	Thù lao tổ phụ trách biên tập và vận hành sản giao dịch TMĐT AG:	126.000	126.000		25.200		25.200		25.200		25.200		25.200	

[illegible]





STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
			NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW	NSDP	NSTW
	Khoản công tác phí của Ban chỉ đạo giám sát điều tra (11 chuyển X 400.000 đồng/chuyển/2 người): 11 chuyển X 400.000 đồng/chuyển	4.400	4.400										4.400	
5	Nhập và phân tích số liệu điều tra (phiếu): 20.000 đồng X 800 phiếu	16.000	16.000										16.000	
6	Xây dựng báo cáo điều tra, công bố (báo): 5.000.000 đồng/BC	5.000	5.000										5.000	
7	Văn phòng phẩm và cước bưu phẩm chuyển phiếu điều tra: 3.000.000 đồng	3.000	3.000										3.000	
8	Thù lao ban Quản lý (100 đồng/tháng/người x 5 tháng x 5 người/tháng):	2.500	2.500										2.500	
VIII	Kiểm tra hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh	87.500	87.500	-	17.500		17.500		17.500		17.500		17.500	
	Xăng xe 12 chỗ đi 05 huyện, thị, thành: 2.300.000 đồng/huyện X 5 huyện	57.500	57.500		11.500		11.500		11.500		11.500		11.500	
	Công tác phí của các thành viên đoàn kiểm tra: (6 người X 100.000 đồng/người/ngày) x 10 ngày/05 huyện	30.000	30.000		6.000		6.000		6.000		6.000		6.000	